TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***

Số:75/2021/ QĐST-HN&GĐ
Ngày:31/5/2021
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần giải quyết việc dân sự.

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

*Thư ký phiên họp:*Bà Đinh Thúy Hương- Thư ký Tòa án

Đại diện VKSNDTP Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Ngô Phương Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 36/2021/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2021, quyết định mở phiên họp số 101/2021/QĐ-TA ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Ng. H. A sinh năm 1989

CMND/hộ chiếu: C0335792/012610951

HKTT: số 11/50 ngõ Thái Thịnh II phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Hà Nội.

Địa chỉ: Philippines.

Chị D .T. H. sinh năm 1988

CMND/hộ chiếu số: C0509732/091574719

HKTT: Quang Trung, Thành phố Thái Nguyên.

Địa chỉ: 29P Burgas, Santa Ana Taguig, Philippines.

A .N.H.A v C D.T.H ủy quyền cho bà Hoàng Thị B , căn cước công dân số 040163000169 do cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 03/2/2017(giấy ủy quyền có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Philippin).(Nhận thay văn bản tố tụng) .

A .N.H.A v C D.T.H có đơn xin vắng mặt và ủy quyền cho bà Hoàng Thị B nhận văn bản tố tụng.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về tình cảm: a.N.H.Avà c. D.T.H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12 tháng 05 năm 2009 tại Ủy ban nhân phường Thịnh Quang quận Đống Đa, Hà Nội. Trong quá trình kết hôn anh H, A .và chị H. không có được hạnh phúc. Nguyên nhân do quan niệm sống khác nhau, không có quan điểm chung. cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn phát sinh,hai bên không còn sống chung với nhau nữa. Đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, không thể cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Nếu vợ chồng còn tiếp tục níu kéo, miễn cưỡng duy trì quan hệ hôn nhân thì mâu thuẫn ngày càng nặng nề, ảnh hưởng tới cuộc sống của cả hai bên và cuộc sống của con. Nhận thấy, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đến nay anh chị sống ly thân, cả hai không còn tình cảm hay liên lạc gì với nhau nữa. A .N.H.A v C D.T.H có gửi đơn đến Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội trình bày điều kiện, hoàn cảnh làm việc ở Philippines không thể về nước được xin phép được xét xử vắng mặt. Vì vậy anh, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

Về con chung: A .N.H.A v C D.T.H có 1 con chung là c N.D.H.Lsinh ngày 18/5/2012. Hiện nay cháu 8 tuổi, cháu sẽ ở với mẹ là

A.N.H.Asẽ trợ cấp 10.000 (mười nghìn Pêsô) tương đương bốn triệu năm trăm ngàn Việt nam đồng

Về tài sản chung- nhà ở chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: không có nợ ai và không ai nợ .

Về lệ phí xin ly hôn: A.N.H.Atự chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự có ý kiến ; 0Về tố tụng : A.N.H.Avà c D.T.Htrước khi xuất cảnh sống chung tại 11/50 ngõ Thái Thịnh II phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Hà Nội và thống nhất đề nghị Tòa án Hà Nội giải quyết nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội . Quá trình giải quyết Tòa án và người được ủy quyền chấp hành đúng qui định của pháp luật . Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội căn cứ Điều 55,81,82 Luật hôn nhân và gia đình công nhận việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp. Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội nhận định như sau:

Về tố tụng : A.N.H.Avà c D.T.Htrước khi xuất cảnh sống chung tại11/50 ngõ Thái Thịnh II phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Hà Nội và thống nhất đề nghị Tòa án Hà Nội giải quyết nên căn cứ điều 37 , điều 38 BLTTDS 2015 thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Hà nội . Hai anh chị có đơn xin vắng mặt vì dịch covi căn cứ điều 367 Bộ luật Tòa án giải quyết vắng mặt và giao văn bản tố tụng cho người ủy quyền .

*Về tình cảm: A .N.H.A v C D.T.H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12 tháng 05 năm 2009 tại Ủy ban nhân phường Thịnh Quang quận Đống Đa, Hà Nội . Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống. Anh, chị không còn tình cảm với nhau. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được , đời sống chung không thể kéo dài .Vì vậy, anh, chị xin thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các qui định của pháp luật. Cần công nhận thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: A .N.H.A v C D.T.H có 1 con chung là c N.D.H.Lsinh ngày 18/5/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao con chung cho c. T.H nuôi

dưỡng , anh Hoàng Anh đóng góp phí tổn nuôi con chung cho chị T. H 01 tháng là 10,000,000 (mười nghìn Pêsô) tương đương 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Kể từ tháng 05 năm 2021 cho đến khi nào con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác .

Về tài sản chung- nhà ở chung: không có và không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xét.

Về khoản nợ: không có nợ chung và không ai nợ .

Về lệ phí xin ly hôn: A.N.H.Atự chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nên ghi nhận.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ Điều 55 , Điều 81, điều 82, điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 361, điều 367, điều 369, điều 370, điều 371, điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 về mức thu , miễn , giảm, thu ,nộp , quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

QUYẾT ĐỊNH

1-Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa A .N.H.A v C D.T.H.

2-Về con chung: A .N.H.A v C D.T.H có 01 con chung là c N.D.H.Lsinh ngày 18/05/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao con chung cho chị D. T H. nuôi dưỡng , anh H A. đóng góp phí tổn nuôi con chung cho c. T.H 01 tháng là 10,000,000 (mười nghìn Pêsô) tương đương 4.500.000 Việt nam đồng . Kể từ tháng 05 năm 2021 cho đến khi nào con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác . A.N.H.Acó quyền đi lại chăm sóc giáo dục con chung , không ai có quyền cản trở.

3- Về tài sản- nhà ở chung và các khoản nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của A.N.H.A chịu cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp đủ theo biên lai số 0021859 ngày 29 tháng 03 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày công bố ngày 31 tháng 5 năm 2021.

Nơi nhận
-*VKSNDTP Hà Nội*
-THADSTP Hà Nội
- Các đương sự
UBND Phương Thịnh Quang .
-Lưu HS-VP

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền